

## TỜ KHAI KỸ THUẬT

### Technical Declaration

(Kèm theo Đơn đăng ký nhập khẩu số..... ngày... tháng.... năm...) (Enclosed with the registering application form on the import of number.... day. month. year)

#### 1. Thông tin về tổ chức, cá nhân (Information of Organization, individual)

- Tên của tổ chức, cá nhân đăng ký nhập khẩu giống:

(Name of Organization, individual of registration to import plant variety):

- Địa chỉ (Address): .....

- Điện thoại, Fax, Email (Tel, Fax, Email):.....

#### 2. Thông tin về giống (Basic Information of the variety)

- Tên giống: (Name of variety)

+ Tên giống cây trồng ghi bằng tiếng Việt, nếu cây trồng chưa có ở Việt

Nam thì ghi bằng tiếng Anh hoặc phiên âm La tinh tiếng bản địa nơi nhập về:

(Variety names in Vietnamese. If those are not available in Vietnam, named in English or Latin as well as the original name):

+ Tên khoa học (cụ thể đến loài, họ, bộ):

(Scientific name – exactly to spicy, family and group):

- Đặc điểm thực vật học chủ yếu (Main botanical characteristics):

+  Cây trồng lâu năm (Perennial crops)

+  Cây trồng hàng năm (Annual crops)

+ Miêu tả rõ đặc điểm thực vật học của cây (thân, lá, rễ, hoa quả...); giá trị sử dụng của cây; cách chế biến, sử dụng để làm gì: (Description of botanical characteristics (stem, leaf, flower, roots and fruits, ...); using value; processing method, using purpose)

- Bộ phận sử dụng (Part used):

Thân (stem)  Lá (leaves)  Rễ (root)  Củ (tuber)  Hoa (flower)

Quả (fruit)  Hạt (seed)

- Giá trị sử dụng (Using value):

Làm lương thực, thực phẩm (Food)

Làm dược liệu (Medical)  Thức ăn chăn nuôi (Animal feed)

Làm nguyên liệu cho công nghiệp chế biến (raw materials for processing industry)

Cải tạo môi trường (Environmental improvement)

Các giá trị khác (ghi rõ) (The other value (specified):

#### 3. Kỹ thuật gieo trồng (đối với giống cây trồng nhập khẩu lần đầu)

Growing techniques (for the first importation):

- Yêu cầu điều kiện sinh thái (vĩ độ, nhiệt độ, đất đai...)

Required ecological conditions (latitude, temperature, land ...)

- Thời vụ trồng (Planting season)
- Mật độ, lượng giống/ha: (Density, quantity of seed applied per hectare)
- Sâu bệnh hại chính (The main diseases and insects)

**4. Cảnh báo các tác hại:** Nêu rõ những dự báo tác động xấu của loại cây trồng nhập khẩu đến môi trường sinh thái như đất, nước, sinh vật khác và sức khỏe con người (nếu có)

(Warnings: Specifying the negative impact of imported plants to ecological environment, including soil, water, other organisms and human health (if yes))

Chúng tôi cam đoan và chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của những thông tin trong tờ khai kỹ thuật này.

(We are engaging and undertaking full responsibility for the accurate and truth of the information provided in this declaration form)

....., ngày..... tháng..... năm .....

Date, .....

**Thương nhân xin đăng ký**  
(Ký tên, đóng dấu) Organization/individual of  
registration (Signed,Sealed)